

Số: 16/2022/QĐST-HNGĐ

*Liên Chiểu, ngày 18 tháng 4 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 69/2022/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 4 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu:*

Bà **Doãn Thị Kim H**, sinh năm 2002; Địa chỉ: Tổ 43, phường H1, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Ông **Lê Thanh S**, sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ 41, phường H1, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Doãn Thị Kim H và ông Lê Thanh S xây dựng gia đình, đăng ký kết hôn vào ngày 06 tháng 12 năm 2021 tại Ủy ban nhân dân phường H1, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (Giấy chứng nhận kết hôn số 9/2021), hôn nhân tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình, quan điểm sống không hợp. Nay bà Doãn Thị Kim H và ông Lê Thanh S không còn tình cảm nên làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Doãn Thị Kim H và ông Lê Thanh S xác nhận có 01 con chung Lê Minh T - sinh ngày 23/10/2021 và tự thỏa thuận việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung Lê Minh T - sinh ngày 23/10/2021 cho bà Doãn Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.

Ông Lê Thanh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung Lê Minh T.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung của bà Doãn Thị Kim H và ông Lê Thanh S được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Bà Doãn Thị Kim H và ông Lê Thanh S xác nhận không có tài sản chung.

[4] Về nợ chung: Bà Doãn Thị Kim H và ông Lê Thanh S xác nhận không nợ chung, không ai nợ chung bà Doãn Thị Kim H và ông Lê Thanh S.

[5] Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), bà Doãn Thị Kim H và ông Lê Thanh S chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu số 0000335 ngày 05 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Bà Doãn Thị Kim H và ông Lê Thanh S đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Xét thấy: Bà Doãn Thị Kim H và ông Lê Thanh S quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm về mọi vấn đề trong cuộc sống. Việc bà Doãn Thị Kim H và ông Lê Thanh S yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật. Vì vậy chấp nhận yêu cầu của bà Doãn Thị Kim H và ông Lê Thanh S về việc yêu cầu “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung”.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa người yêu cầu:

Bà **Doãn Thị Kim H**, sinh năm 2002; Địa chỉ: Tổ 43, phường H1, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Ông **Lê Thanh S**, sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ 41, phường H1, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Doãn Thị Kim H và ông Lê Thanh S thuận tình ly hôn.

1.2. Về quan hệ con chung: Bà Doãn Thị Kim H và ông Lê Thanh S xác nhận có 01 con chung Lê Minh T - sinh ngày 23/10/2021 và tự thỏa thuận việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung Lê Minh T - sinh ngày 23/10/2021 cho bà Doãn Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.

Ông Lê Thanh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung Lê Minh T.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung của bà Doãn Thị Kim H và ông Lê Thanh S được thực hiện theo quy định của pháp luật.

1.3. Về tài sản chung: Bà Doãn Thị Kim H và ông Lê Thanh S xác nhận không có tài sản chung.

1.4. Về nợ chung: Bà Doãn Thị Kim H và ông Lê Thanh S xác nhận không nợ chung, không ai nợ chung bà Doãn Thị Kim H và ông Lê Thanh S.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), bà Doãn Thị Kim H và ông Lê Thanh S chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu số 0000335 ngày 05 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Bà Doãn Thị Kim H và ông Lê Thanh S đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 07a và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- UBND P. H1, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Xuân Hương**